

Số: /KH-TTHCSLTV

Hòa Khánh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Công văn số 4171/GDTrH-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông;
7. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (đối với trường chuyên);
8. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
9. Căn cứ Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;
10. Căn cứ Công văn số 866/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về lịch công tác trọng tâm Giáo dục trung học và Học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

12. Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường và điều kiện thực tế tại địa phương; trường THCS Lương Thế Vinh xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

Phần II

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

- Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được triển khai đồng bộ, có sự hỗ trợ về sách giáo khoa, tài liệu, tập huấn bồi dưỡng đội ngũ, giúp giáo viên từng bước làm chủ nội dung và phương pháp giảng dạy.

- Phụ huynh ngày càng quan tâm đến việc học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực và kỹ năng sống của học sinh, tạo sự phối hợp tích cực giữa gia đình - nhà trường - xã hội.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục được đẩy mạnh, mở ra nhiều cơ hội đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục.

- Các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn có nhiều hoạt động hỗ trợ, đồng hành cùng nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Thách thức

- Việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới đòi hỏi giáo viên phải có sự thay đổi mạnh mẽ về tư duy, phương pháp và kỹ năng sư phạm, tạo áp lực nhất định đối với đội ngũ.

- Sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội và Internet tác động hai chiều đến học sinh: bên cạnh thuận lợi trong việc tiếp cận tri thức còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến nhân cách và lối sống.

- Một bộ phận phụ huynh vẫn còn hạn chế trong việc phối hợp với nhà trường, chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập và rèn luyện của con em.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học mặc dù được quan tâm đầu tư nhưng chưa thật sự đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục.

2. Môi trường bên trong

2.1 Tình hình CBGVNV

	Số lượng	Thạc sĩ	ĐH	CĐ	TC	Nữ	Đảng viên	Ghi chú
CBQL	2	1	1			0	2	
Giáo viên	92	10	82			76	38	
Nhân viên	6	1	4		1	6	1	
Tổng	100	12	87		1	82	41	

- Tổng số CBGVNV được giao 101 người (đã bố trí 100 người), trong đó 82 Nữ, 18 Nam.

- Giáo viên: 91 người, Nhân viên: 06 người, BGH: 02 người, TPT: 01 người.

- Về trình độ: Thạc sĩ: 12; Đại học: 87; Cao đẳng: 0; Trung cấp: 01.

- Số lượng viên chức trong diện được quy hoạch vào các chức danh Lãnh đạo, quản lý của nhà trường: 03

- Tổng số viên chức đang tham gia học tập các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (tập trung, tại chức, từ xa, nâng chuẩn,...): 01

2.2 Tình hình học sinh

Khối lớp	Số học sinh	Nữ	Khuyết tật	Ghi chú
Khối 6	539	261	4	
Khối 7	534	241	5	
Khối 8	621	308	10	
Khối 9	464	239	2	
Tổng cộng	2158	1049	21	

a) Thuận lợi

- Nhà trường nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Phòng Văn hoá - Xã hội, của cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể từ phường Hòa Khánh.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề, có ý thức học hỏi, đổi mới và từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, có ý thức rèn luyện và tham gia tích cực các hoạt động học tập, trải nghiệm, phong trào thi đua.

- Cha mẹ học sinh quan tâm, có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Nhà trường có truyền thống đoàn kết, nội bộ thống nhất, các phong trào

thi đua dạy tốt - học tốt được duy trì thường xuyên.

b) Khó khăn

- Việc tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học và thư viện điện tử tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục toàn diện, chưa đủ số lượng phòng học cho việc tổ chức các môn học trái buổi và tiến đến học 02 buổi/ngày.

- Một bộ phận học sinh còn hạn chế về ý thức tự học, kỹ năng sống, khả năng thích ứng với phương pháp dạy học mới chưa cao.

- Một số phụ huynh chưa có thời gian nhiều quản lý, hướng dẫn, chăm lo học tập cho con, em.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Bám sát chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng Văn hoá - Xã hội phường Hòa Khánh về nhiệm vụ năm học.

2. Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện: Đức - Trí - Thể - Mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

3. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, phát huy năng lực học sinh, chú trọng dạy học phát triển phẩm chất.

4. Xây dựng kế hoạch linh hoạt, phù hợp thực tiễn, có thể điều chỉnh theo tình hình thực tế.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

6. Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật, an toàn trường học.

7. Tích hợp các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vào chương trình giáo dục.

8. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xã hội trong thực hiện kế hoạch giáo dục.

9. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên thông qua bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

10. Đảm bảo công bằng trong giáo dục, chú trọng học sinh yếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

a) Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo

dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

b) Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển 5 phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và 10 năng lực cốt lõi (ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo).

c) Giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

d) Phải thực hiện cho được mục tiêu Đổi mới công tác quản lý trong nhà trường.

đ) Có kế hoạch cải tiến để xây dựng trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

- Học sinh lên lớp thẳng 98,5% trở lên
- Học sinh lên lớp sau khi kiểm tra lại 99,15% trở lên. Lưu ban không quá 0,15%.
- Học sinh khuyết tật lên lớp 100 %
- Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS lần 01, tỉ lệ 99,0 % trở lên; Lần 02, tỉ lệ 100 %.
- Học sinh đỗ vào lớp 10 THPT công lập 82% trở lên
- Học sinh xếp loại Kết quả rèn luyện từ đạt, khá, tốt: 99,7% trở lên, không có học sinh có Kết quả rèn luyện Chưa đạt.
- Học sinh giỏi 31% trở lên, học sinh khá 40% trở lên.
- 100% giáo viên sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học khi lên lớp.
- Tăng cường dạy ngoại ngữ tại phòng bộ môn tiếng Anh.
- Tiếp tục giữ vững các tiêu chí của trường đạt chuẩn.
- Học sinh dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thành phố: Đạt 40 giải trở lên; cấp phường 43 giải trở lên (nếu có tổ chức thi).
- Số giải thể thao cấp thành phố đạt 10 trở lên.
- Không có học sinh bỏ học vì gia đình khó khăn.
- Các cuộc thi: Tham gia đủ các cuộc thi do ngành triển khai, tổ chức. Mỗi cuộc thi đạt từ 01 đến 03 giải.

b) Đối với giáo viên

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó trên 80% đạt mức khá trở lên.

- Trên 90% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT và các phần mềm dạy học, khai thác có hiệu quả thiết bị dạy học.

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Giáo viên tham gia viết sáng kiến, đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành và phường tổ chức.

c) Đối với tổ chuyên môn

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

100% tổ chuyên môn xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục theo chương trình GDPT 2018.

Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 02 chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng AI vào bài giảng.

d) Đối với tổ văn phòng

Thực hiện tốt công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, quản lý tài sản, tài chính, thiết bị dạy học.

100% cán bộ, nhân viên có ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ, phối hợp tốt với chuyên môn trong hoạt động giáo dục.

Ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý văn bản, hồ sơ và công tác hành chính nhà trường.

e) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

Đoàn - Đội phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đoàn - Đội tổ chức các hoạt động trải nghiệm, phong trào thi đua trong năm học.

Chi đoàn hoàn thành xuất sắc; Liên đội xuất sắc.

f) Đối với tập thể nhà trường

Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, phấn đấu đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, kỷ cương, nền nếp.

Nâng cao uy tín, vị thế của nhà trường trong cộng đồng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Phần V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất

- 100% phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được trang bị quạt, điện đầy đủ, các thiết bị cơ bản phục vụ dạy, học và làm việc đạt hiệu quả.
- Các phòng bộ môn hiện có được trang bị để đáp ứng yêu cầu cơ bản về dạy học, giáo dục. Một số phòng học cải tạo để làm phòng học đáp ứng việc tăng lớp.
- Luôn tạo cảnh quan, môi trường sư phạm nhà trường luôn “Xanh - Sạch - Đẹp”.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, tiếp tục mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ chương trình GDPT 2018.
- Đề xuất xây dựng phòng học số, thư viện số.

2. Đội ngũ

- a) Cán bộ quản lý: Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới, khoa học, hiệu quả.
- b) Giáo viên: Bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin, AI vào dạy học.
- c) Nhân viên: Nâng cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ hiệu quả công tác dạy học, giáo dục.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

Tăng cường đầu tư, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả; cập nhật học liệu số phục vụ dạy học.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình.

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển

khai thực hiện chương trình; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của địa phương.

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học.

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Xây dựng chuyên đề lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có; Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy

học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

QUY ĐỊNH SỐ CÁC CỘT ĐIỂM KIỂM TRA NĂM HỌC 2025-2026

(Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.)

T T	Môn	Số tiết / Tuầ n HK 1	Tổng số tiết HK 1	Số tiết / Tu ầ n HK 2	Tổng số tiết HK2	Tổng Số tiết/ năm	Cột điểm kiểm tra			Tổng
							Thườ ng xuyê n	Giữ a Kì	Cu ối kì	
1.	Ngữ Văn 6	4	72	4	68	140	4	1	1	6
2.	Ngữ Văn 7	4	72	4	68	140	4	1	1	6
3.	Ngữ Văn 8	4	72	4	68	140	4	1	1	6
4.	Ngữ Văn 9	4	72	4	68	140	4	1	1	6
5.	Toán 6	4	72	4	68	140	4	1	1	6
6.	Toán 7	4	72	4	68	140	4	1	1	6
7.	Toán 8	4	72	4	68	140	4	1	1	6
8.	Toán 9	4	72	4	68	140	4	1	1	6
9.	Anh 6	3	54	3	51	105	4	1	1	6
10.	Anh 7	3	54	3	51	105	4	1	1	6
11.	Anh 8	3	54	3	51	105	4	1	1	6
12.	Anh 9	3	54	3	51	105	4	1	1	6
13.	LS-ĐL 6	3	54	3	51	105	4	1	1	6
14.	LS-ĐL 7	3	54	3	51	105	4	1	1	6
15.	LS-ĐL 8	3	54	3	51	105	4	1	1	6
16.	LS-ĐL 9	3	54	3	51	105	4	1	1	6
17.	GDCD 6	1	18	1	17	35	2	1	1	4
18.	GDCD 7	1	18	1	17	35	2	1	1	4

19.	GDCD 8	1	18	1	17	35	2	1	1	4
20.	GDCD 9	1	18	1	17	35	2	1	1	4
21.	KHTN 6	4	72	4	68	140	4	1	1	6
22.	KHTN 7	4	72	4	68	140	4	1	1	6
23.	KHTN 8	4	72	4	68	140	4	1	1	6
24.	KHTN 9	4	72	4	68	140	4	1	1	6
25.	Công Nghệ 6	1	18	1	17	35	2	1	1	4
26.	Công Nghệ 7	1	18	1	17	35	2	1	1	4
27.	Công Nghệ 8	2	36	1	17	53	3	1	1	5
28.	Công Nghệ 9	2	36	1	17	53	3	1	1	5
29.	Tin 6	1	18	1	17	35	2	1	1	4
30.	Tin 7	1	18	1	17	35	2	1	1	4
31.	Tin 8	1	18	1	17	35	2	1	1	4
32.	Tin 9	1	18	1	17	35	2	1	1	4
33.	Nghệ Thuật 6	2	36	2	34	70	3	1	1	5
34.	Nghệ Thuật 7	2	36	2	34	70	3	1	1	5
35.	Nghệ Thuật 8	2	36	2	34	70	3	1	1	5
36.	Nghệ Thuật 9	2	36	2	34	70	3	1	1	5
37.	GDTC 6	2	36	2	34	70	2	1	1	4
38.	GDTC 7	2	36	2	34	70	2	1	1	4
39.	GDTC 8	2	36	2	34	70	2	1	1	4
40.	GDTC 9	2	36	2	34	70	2	1	1	4
41.	HĐTN 6	3	54	3	51	105	2	1	1	4
42.	HĐTN 7	3	54	3	51	105	2	1	1	4
43.	HĐTN 8	3	54	3	51	105	2	1	1	4
44.	HĐTN 9	3	54	3	51	105	2	1	1	4
45.	GDĐP 6	1	18	1	17	35	2	1	1	4
46.	GDĐP 7	1	18	1	17	35	2	1	1	4
47.	GDĐP 8	1	18	1	17	35	2	1	1	4
48.	GDĐP 9	1	18	1	17	35	2	1	1	4

a) Đánh giá thường xuyên

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập, ...; Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn

diện cho học sinh.

b) Đánh giá định kỳ

Tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia.

- Đối với kiểm tra giữa kì. (Theo quy định tại TT 22/2021/TT-BGDĐT)

- Đối với kiểm tra cuối kì. (Theo quy định tại TT 22/2021/TT-BGDĐT)

5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy năng lực sáng tạo dạy giỏi, học giỏi, phát hiện những học sinh có năng khiếu về môn học để thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học, tạo không khí thi đua học tập trong học sinh nhà trường.

- Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi khối 8, 9 ở các bộ môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên (3 đội), Lịch sử và Địa lí (2 đội), Tin học.

- Tổ chức “Kỳ thi học sinh giỏi cấp trường” dành cho học sinh khối 6,7 đáp ứng các điều kiện tham dự (kế hoạch riêng), dự kiến tổ chức vào tháng 4/2026.

- Thành lập đội tuyển Tin học trẻ không chuyên với hình thức Câu lạc bộ Tin học trẻ để tham gia các cuộc thi Tin học do phường và thành phố tổ chức.

- Tổ Giáo dục thể chất - Nghệ thuật xây dựng Kế hoạch tổ chức “Hội khỏe Phù Đổng” nhằm chọn học sinh có năng khiếu để dự thi Đại hội Thể dục thể thao cấp thành phố. Phát huy hoạt động Câu lạc bộ các môn thể thao để phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu nổi trội để xây dựng đội tuyển thi Hội khỏe Phù Đổng khi được chọn.

b) Phụ đạo học sinh yếu, học sinh khuyết tật

- Việc phụ đạo học sinh yếu là nhiệm vụ thường xuyên, bắt buộc đối với giáo viên bộ môn. Giáo viên có trách nhiệm nắm danh sách học sinh yếu kém của lớp mình và có trách nhiệm quan tâm, giúp đỡ học sinh tiến bộ trong học tập. Giáo viên cần dạy học theo đối tượng, cần có các hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá phù hợp để tạo điều kiện cho học sinh hứng thú, cố gắng học tập, ghi nhận sự cố gắng của các em.

- Tổ chuyên môn phân công giáo viên ôn tập phụ đạo cho những học sinh không theo kịp chương trình để bồi dưỡng kiến thức cho các em trước kì kiểm tra cuối kì. Thời gian phụ đạo là 3 tuần trước khi kiểm tra cuối kì.

- Giáo viên cần nắm danh sách học sinh diện khuyết tật từ đầu năm học

của lớp mình phụ trách và có kế hoạch dạy học phù hợp với đặc điểm của học sinh. Giáo viên cần giảm nhẹ mức độ cần đạt, yêu cầu cần đạt khi kiểm tra, đánh giá học sinh diện khuyết tật. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh diện khuyết tật được thực hiện trên nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực của người học.

c) Ôn tập cho học sinh cuối cấp

- Xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp cuối cấp theo từng giai đoạn nhằm củng cố kiến thức, hệ thống hóa kiến thức, rèn luyện kỹ năng làm bài.

- Phân công giáo viên giảng dạy ôn tập và biên soạn nội dung ôn tập theo từng môn. Đặc biệt chú trọng môn Toán và Ngữ Văn.

- Tổ chức ôn tập theo nhiều hình thức: trên lớp, nhóm nhỏ, trực tuyến, hướng dẫn tự học có định hướng.

6. Tổ chức các Kỳ thi, hội thi, cuộc thi

a) Đối với giáo viên

Khuyến khích, động viên giáo viên tham gia các Kỳ thi, hội thi, cuộc thi do cấp trên tổ chức.

Tổ chức các Hội thi, cuộc thi nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm của giáo viên như: Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử sử dụng AI trong giảng dạy...

Thông qua các Kỳ thi, hội thi để phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, bồi dưỡng đội ngũ kế cận.

b) Đối với học sinh

Tổ chức các kỳ kiểm tra, thi chọn học sinh giỏi các môn học, năng khiếu ở cấp trường; lựa chọn, bồi dưỡng đội tuyển tham gia các kỳ thi học sinh giỏi cấp phường, thành phố và cấp cao hơn.

Khuyến khích học sinh tham gia các hội thi, cuộc thi do ngành, địa phương tổ chức: thi khoa học kỹ thuật, thi thể thao, văn nghệ, mỹ thuật, tin học trẻ, ...

Đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học tập, trải nghiệm sáng tạo nhằm tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng lực và sở trường.

Thực hiện đánh giá, khen thưởng kịp thời, công bằng, khách quan; đồng thời rút kinh nghiệm sau mỗi kỳ thi, hội thi để nâng cao hiệu quả giáo dục.

7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo quản và khai thác sử dụng thiết bị dạy học theo hướng hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Phân công cán bộ, nhân viên phụ trách phòng thiết bị, thư viện; tổ chức kiểm kê, bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học định kỳ hằng năm.

Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học gắn với ứng dụng thiết bị, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học.

Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng quy chế mượn - trả, bảo quản thiết bị rõ ràng; gắn trách nhiệm của giáo viên và học sinh trong việc sử dụng.

Đề xuất, huy động các nguồn lực xã hội hóa giáo dục để bổ sung trang thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên, coi đó là một tiêu chí trong đánh giá, xếp loại thi đua.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THANH NIÊN TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Phát huy vai trò đoàn thanh niên, sức trẻ, nhiệt huyết tham gia các cuộc thi và tăng cường giáo dục đạo đức, nề nếp kỷ luật học sinh.

2. Giáo dục lý tưởng và đạo đức cho học sinh; Tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các hoạt động.

3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao trong nhà trường.

4. Tuyên truyền và phổ biến pháp luật về an ninh trường học, an toàn giao thông, phòng chống tác hại của thuốc lá và ma túy, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, không vi phạm pháp luật.

5. Tạo môi trường và tổ chức các phong trào hành động cách mạng thiết thực để đoàn viên rèn luyện, phát huy tinh thần xung kích, đi đầu, học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn.

6. Phát triển kỹ năng mềm thông qua các hoạt động xã hội, văn hóa, thể thao, trang bị cho các em học sinh hành trang để làm chủ tương lai.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

a) Chương trình hoạt động hỗ trợ học tập cho học sinh:

Thường xuyên quan tâm đầu tư thiết bị dạy học phục vụ công tác dạy học cho học sinh trong đó đề xuất bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng chương trình Giáo dục phổ thông 2018, động viên giáo viên tự làm thêm thiết bị dạy học phù hợp, tổ chức cuộc thi hướng dẫn học sinh sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp trường để bổ sung thêm thiết bị dạy học, thường xuyên tu sửa, bảo dưỡng hệ thống máy chiếu, máy tính đảm bảo 100% các phòng học luôn có máy chiếu sử dụng, các phòng Tin học máy tính được sử dụng tối đa, hư hỏng được sửa chữa nhanh.

Thường xuyên quan tâm tu sửa cơ sở vật chất, đảm bảo 100% các phòng học, phòng bộ môn hiện có đầy đủ bàn ghế, bảng, ánh sáng, quạt mát không bị thiếu, bị hỏng; đảm bảo khu vực nước uống và nước uống của học sinh luôn sạch sẽ, nước sử dụng được kiểm nghiệm theo quy định; đảm bảo khu vực

phòng vệ sinh của học sinh luôn sạch sẽ, được quét dọn, lau chùi thường xuyên; đảm bảo khu để xe của học sinh luôn đảm bảo, an toàn; đảm bảo nhà trường luôn an ninh, an toàn.

Thường xuyên quan tâm đến đối tượng học sinh diện chính sách; đảm bảo đầy đủ chế độ đối với học sinh, học sinh diện chính sách, học sinh diện khuyết tật theo quy định.

Quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo thông qua việc hỗ trợ học bổng hoặc quà nhân dịp khai giảng, dịp Tết Nguyên đán, dịp Trung thu từ việc tặng quà của các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân, của các ban ngành cấp trên, của Hội Cha mẹ học sinh nhà trường trao tặng.

b) Chương trình hỗ trợ rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh:

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm dưới cờ cho học sinh vào thứ hai hàng tuần bằng nhiều hình thức (đố vui, thi kể chuyện, thi cắm hoa, vẽ tranh, sinh hoạt các câu lạc bộ... trong đó tăng cường tuyên truyền cho học sinh những kỹ năng sống thông qua giáo dục kỹ năng an toàn giao thông, phòng chống ma túy, sử dụng mạng xã hội an toàn, phòng chống bạo lực học đường; tuyên truyền các ngày Lễ lớn để giáo dục học sinh lòng biết ơn, tình yêu quê hương đất nước, có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của học sinh.

Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường; tổ chức giải Bóng đá truyền thống; tổ chức Hội trại truyền thống; tổ chức văn nghệ “Mừng Đảng, mừng Xuân”.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS (ĐỐI VỚI THCS)

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

2. củng cố đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp 9 kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp chủ nhiệm sau kiểm tra cuối kỳ I.

3. Nhà trường liên hệ với các trường Cao đẳng, trung cấp nghề tại Đà Nẵng để phối kết hợp tổ chức Ngày hội STEM qua đó góp phần định hướng, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

4. GVCN phối hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh để phối hợp công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

5. Tích hợp nội giáo dục hướng nghiệp trong môn học “Trải nghiệm hướng nghiệp” và các môn học liên quan theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Công dân, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Giáo dục địa phương)

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh. Sử dụng tốt phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm kế toán, phần mềm thư viện...

2. Phát triển kho học liệu của nhà trường, thực hiện tốt về sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

3. Tích cực triển khai nội dung ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đổi mới công tác giảng dạy của giáo viên tại đơn vị. Tuyên truyền để học sinh từng bước nâng cao năng lực số để hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số nhằm đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại cách mạng 4.0.

4. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, đẩy mạnh tự động hoá công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khoá biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất của đơn vị.

5. Tăng cường tu sửa máy tính, máy chiếu, nâng cấp mạng internet của đơn vị.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

1. Thành lập tổ làm công tác tư vấn cho học sinh gồm các thành viên: Ban giám hiệu, 48 giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tổng phụ trách, nhân viên y tế, bí thư chi đoàn.

2. Tổ chức các buổi tư vấn cho học sinh tại lớp (giáo viên chủ nhiệm); tư vấn cho học sinh dưới cờ (mời báo cáo viên); tư vấn cá nhân cho một số học sinh (Ban giám hiệu, Tổng phụ trách, nhân viên y tế. Nội dung tư vấn có thể mang tính tuyên truyền tập thể hoặc tư vấn tình huống cho cá nhân học sinh.

3. Việc tư vấn cho học sinh cần đảm bảo tính khách quan, tôn trọng cá tính của học sinh, tư vấn trên tinh thần hỗ trợ học sinh thoải mái về mặt tâm lý, không mang tính áp đặt máy móc.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Việc giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh cho học sinh thông qua việc tích hợp nội dung kiến thức vào các bài giảng dạy thuộc môn Lịch sử và Địa lý; Ngữ văn, Giáo dục công dân; Giáo dục địa phương đối với các bài dạy phù hợp.

2. Việc giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh thực hiện thông qua các hoạt động dưới cờ (mời báo cáo viên là Công an) nói chuyện về nội dung “sử dụng mạng xã hội an toàn”, phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, phòng chống ma túy.

3. Giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh thông qua hoạt động “Rung chuông vàng” nội dung về “Bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương” ,

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

1. Đảm bảo học sinh của nhà trường được tự thể hiện khả năng; được phát huy tính sáng tạo; được công nhận kết quả, được thể hiện bản thân; được đối xử

công bằng; được tham gia tất cả các hoạt động, được học tập, rèn luyện.

2. Giáo viên, nhân viên được tôn trọng, tin tưởng, kính mến, được phát huy tính tư duy, sáng tạo, năng lực, sở trường, phát huy tính dân chủ, được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, được đảm bảo quyền lợi chính đáng.

3. Không xảy ra tình trạng bạo lực học đường, phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động, thực hành tiết kiệm, phòng tránh lãng phí, tiêu cực, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (ĐỐI VỚI CẤP THCS)

1. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục: Thành lập tổ thực hiện công tác phổ cập giáo dục. Cập nhật đúng hồ sơ phổ cập giáo dục đã được các đơn vị đã điều tra, xác minh các trường hợp thuộc diện điều tra phổ cập giáo dục.

2. Đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo chỉ đạo của chính quyền địa phương.

3. Tham gia các buổi tập huấn về công tác phổ cập giáo dục.

4. Đảm bảo học sinh trong độ tuổi ra lớp để thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục bậc trung học cơ sở.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Quản lý tốt công tác hành chính: Nhân viên làm việc đúng thời gian trong ngày, trong tuần, làm việc nghiêm túc, đảm bảo công tác chuyên môn; Giáo viên, giáo viên chủ nhiệm lên lớp đúng giờ, đảm bảo thực hiện đúng thời khoá biểu; Cán bộ quản lý thực hiện giảng dạy và làm việc theo lịch, đảm bảo đơn vị 100% có cán bộ quản lý trực hàng ngày.

2. Quản lý và lưu trữ hồ sơ hành chính đầy đủ, khoa học, số hóa dần các loại văn bản.

3. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán ngân sách đúng quy định; quản lý chặt chẽ các khoản thu - chi.

4. Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

5. Bảo quản, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ.

6. Thực hiện kiểm kê tài sản hàng năm, cập nhật số liệu trên phần mềm quản lý.

7. Xây dựng ý thức tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm trong toàn trường.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

1. Phổ biến, quán triệt đến toàn thể giáo viên, phụ huynh học sinh và học sinh về các văn bản quy định quản lý dạy thêm, học thêm. Thực hiện đúng

Thông tư 29/2024-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm. Nhà trường không tổ chức dạy thêm trong trường vì không đảm bảo về cơ sở vật chất. Tổ chức cho giáo viên ký cam kết không dạy thêm trái quy định.

2. Giám sát công tác dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường của giáo viên; quán triệt giáo viên thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm.

3. Tham gia kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường đối với giáo viên hiện công tác tại đơn vị.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

1. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, soạn giảng, lên lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên.

2. Kiểm tra việc thực hiện nền nếp, nội quy, quy chế chuyên môn, quy chế làm việc của CBGVNV.

3. Kiểm tra công tác quản lý tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

4. Kiểm tra các hoạt động giáo dục: công tác chủ nhiệm, hoạt động đoàn - đội, giáo dục kỹ năng sống.

5. Kiểm tra việc thực hiện công khai, dân chủ, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

6. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ trẻ em.

7. Kiểm tra các hoạt động khác.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Tích cực tuyên truyền học sinh thực hiện tốt nội quy nhà trường, nội quy lớp học, các quy định về phòng chống dịch bệnh, đặc biệt dịch bệnh theo mùa.

2. Tổ chức cho học sinh ký cam kết thực hiện nội quy nhà trường, cam kết không mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy, cam kết sử dụng mạng xã hội an toàn, cam kết không để xảy ra bạo lực học đường, không vi phạm pháp luật

3. Phối hợp với phụ huynh học sinh giáo dục con em thực hiện tốt các quy định, nội quy, không vi phạm pháp luật.

4. Mời báo cáo viên về tuyên truyền cho học sinh toàn trường về công tác giữ gìn an ninh trường học, chăm sóc sức khỏe.

5. Giáo dục học sinh luôn giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ, không bỏ rác bừa bãi, không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc, tham gia các buổi tư vấn về sức khỏe cho trẻ chưa thành niên; có trách nhiệm bảo vệ môi trường xung quanh.

XV. XÂY DỰNG SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

1. Xây dựng Quy chế dân chủ của đơn vị, thực hiện đúng Thông tư số 11/2020/TT- BGDDT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập nhằm Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục. Chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng.

3. Thực hiện đúng các nội dung công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDDT ngày 19/5/2020.

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDDT CỦA BỘ GDĐT

1. Công khai đội ngũ nhà giáo, Cán bộ quản lý, nhân viên của đơn vị.
2. Công khai về tình hình cơ sở vật chất của đơn vị.
3. Công khai về kết quả hoạt động giáo dục của đơn vị.
4. Công khai về công tác kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.
5. Công khai về kết quả công tác tài chính của đơn vị.

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHƯNG

1. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ.

2. Tăng cường trách nhiệm của Hiệu trưởng trong chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, học sinh, phụ huynh học sinh.

4. Công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị, đổi mới công tác quản lý.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng cho cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong công tác phòng chống tham nhũng.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục tiến tới tham gia đánh giá ngoài. Chuẩn bị các hồ sơ đề sẵn sàng thực hiện công tác kiểm định chất lượng.

Nhà trường chưa đủ các điều kiện để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

1. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác giáo dục học sinh.
2. Phối hợp với các ban ngành đoàn thể của địa phương phường Hòa Khánh trong công tác hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
3. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, ban đại diện học sinh các lớp quan tâm đến các hoạt động, các phong trào thi đua của học sinh, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
4. Phối hợp với công an phường, các báo cáo viên tuyên truyền, hỗ trợ hướng dẫn học sinh cách phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống mua bán ma túy, phòng tránh bạo lực học đường, phòng cháy chữa cháy, thực hiện an toàn giao thông, thực hiện văn hoá ứng xử...

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Xây dựng, ban hành danh mục hồ sơ công việc, các bộ phận thiết lập hồ sơ công việc.
2. Phân công chuyên môn đảm bảo đúng chuyên ngành đào tạo; giao TTCM chịu trách nhiệm chất lượng công việc của tổ chuyên môn.
3. Phân công trách nhiệm của từng thành viên trong BGH nhà trường; phân công cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm của các ban hoạt động trong đơn vị.
4. Quản lý học sinh bằng phần mềm quản lý điểm, thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, 100% giáo viên thực hiện chữ ký số; sử dụng phần mềm Enetviet, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành.
5. Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý viên chức, phần mềm kế toán, phần mềm chia thời khóa biểu, phần mềm thư viện.
6. Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh nộp bảo hiểm y tế theo quy định không dùng tiền mặt.
7. Sử dụng phần mềm quản lý viên chức; phần mềm kế toán, phần mềm chia thời k thực hiện tốt việc nộp các kế hoạch, báo cáo, tờ trình, biểu mẫu về cấp trên thông qua hệ thống <https://cqdt.danang.gov.vn/> đúng thời hạn.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với trường, cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên, người lao động theo quy định.
2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT,

phường Hòa Khánh thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Đối với Hiệu trưởng

a) Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy phường Hòa Khánh, UBND phường Hòa Khánh, Phòng Văn hóa - Xã hội phường Hòa Khánh về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành mọi công việc của trường THCS Lương Thế Vinh.

b) Tổ chức, quản lý và điều hành mọi hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường; triệu tập và chủ tọa các phiên họp của nhà trường, Hội đồng trường; tổ chức chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước và các cấp tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn trường.

c) Phụ trách công tác tổ chức, tư tưởng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên.

d) Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường; chủ tài khoản, công tác kế hoạch, quản lý công tác hoạt động của bộ phận tài vụ, phê duyệt các đề xuất mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản và sửa chữa; ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học của đơn vị.

e) Các vấn đề liên quan đến học sinh; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, phê duyệt học bạ khối lớp 6, 9; quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh; học sinh chuyển đi, chuyển đến.

f) Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể hoạt động theo chức năng.

g) Công tác kiểm tra nội bộ trường học, giải quyết khiếu nại tố cáo. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

h) Quản lý hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

i) Tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, báo cáo, đánh giá kết quả với cấp trên.

j) Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật. Thực hiện công tác nhân sự, việc tuyển dụng giáo viên hợp đồng thay giáo viên nghỉ thai sản, nhân viên bảo vệ, phục vụ, ký kết các hợp đồng lao động, tiếp nhận và điều động giáo viên theo quyết định.

k) Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, công tác xã hội hóa giáo dục. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với nhà trường, các đơn vị liên quan.

l) Trưởng ban chỉ đạo tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo.

m) Tổ chức xây dựng chiến lược phát triển nhà trường; Chủ tịch hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia. Phụ trách công tác pháp chế.

n) Phụ trách tổ chức xã hội khác: Khuyến học, Ban đại diện CMHS trường.

o) Phụ trách, chỉ đạo các tổ bộ môn: tổ Văn phòng, tổ KHTN, tổ Toán - Tin. Phụ trách quản lý bộ phận: Kế toán, Thủ quỹ. Giảng dạy Công nghệ lớp 8 (2 tiết/tuần), sinh hoạt tổ chuyên môn: KHTN.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

a) Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền như sau:

b) quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động giáo dục.

c) Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ trường trung học ban hành theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT

d) Xây dựng hệ thống hồ sơ quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, đẩy mạnh CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý chuyên môn.

e) Quản lý công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

f) Tổ chức các hoạt động kiểm tra, đánh giá trong công tác chuyên môn trong nhà trường.

g) Tổ chức chỉ đạo các chuyên đề, ngoại khoá; Hướng dẫn, tổ chức các hội thi, hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn.

h) Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Phó chủ tịch Hội đồng thi đua - khen thưởng.

i) Quản lý Cơ sở vật chất của nhà trường.

j) Hàng tháng có họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

k) Sinh hoạt tại tổ Tiếng Anh, theo dõi và nắm bắt tình hình hoạt động và chỉ đạo tổ bộ môn: Tiếng Anh; Giáo dục - Nghệ thuật, Ngữ văn - GD&ĐT, Lịch sử - Địa lí. Giảng dạy Tiếng Anh 6/2 (3 tiết/tuần).

l) Phê duyệt học bạ khối 7, 8

m) Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động, giúp Hiệu trưởng giải quyết những công việc, ký duyệt các hoạt động của cán bộ, giáo viên và các văn

bản gửi cấp trên khi được Hiệu trưởng uỷ quyền hoặc khi Hiệu trưởng đi vắng.

n) Chịu trách nhiệm cá nhân về các lĩnh vực mình được phụ trách đồng thời chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng trong công tác quản lý nhà trường.

3. Đối với tổ chuyên môn

a) Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học và kế hoạch giáo dục, hoạt động giáo dục thuộc chuyên môn phụ trách theo từng tháng, học kì, năm học.

b) Tổ chức hướng dẫn cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình lên Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt. Theo dõi thực hiện phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của tổ.

c) Tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 1 lần trong 2 tuần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu của công việc hoặc theo yêu cầu của Hiệu trưởng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

d) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành.

đ) Tổ trưởng trao đổi và đánh giá sáng kiến giáo dục, tổ chức dự giờ lên lớp của nhau để rút kinh nghiệm, tổ chức thao giảng, chuyên đề, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ viên.

e) Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.

g) Thực hiện kiểm tra nội bộ đối với giáo viên trong tổ.

h) Điều hành các hoạt động chuyên môn trong phạm vi tổ (sinh hoạt chuyên môn, tổ chức thao giảng, dự giờ tổ viên, chuyên đề, phân công dạy thay...).

i) Tham gia Ban chỉ đạo kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn Quốc gia của nhà trường.

k) Tham gia Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Theo dõi, giám sát các lĩnh vực được phân công.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng nhà trường về điều hành hoạt động của tổ.

4. Đối với tổng phụ trách đội

a) Tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể, trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

b) Xây dựng Kế hoạch giáo dục dưới cờ theo nội dung Hoạt động trải nghiệm phù hợp với sinh hoạt dưới cờ.

c) Tổ chức các hoạt động của Liên Đội theo chủ đề năm học của Hội đồng Đội, xây dựng Ban chỉ huy Liên Đội và điều hành các hoạt động Đội trong nhà trường.

d) Cùng ban kỷ luật tham gia quản lý nề nếp, đạo đức học sinh, tham gia đánh giá xếp loại hạnh kiểm học sinh cuối học kì, cuối năm học.

5. Đối với giáo viên

5.1. Đối với giáo viên chủ nhiệm

a) Xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục của lớp, nắm bắt kịp thời các thông tin về học sinh lớp mình phụ trách, tạo mối quan hệ gắn kết với CMHS trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục được giao.

b) Quản lý nề nếp lớp, xây dựng ý thức tự quản, tự học cho học sinh trong các hoạt động ở trường.

c) Tham gia phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp mình chủ nhiệm, thực hiện tốt các hoạt động ngoại khóa do nhà trường tổ chức.

d) Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, kiểm tra lại, rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh.

5.2. Đối với giáo viên bộ môn

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ trường trung học ban hành theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT.

b) Tự giác, tích cực tìm hiểu kế hoạch giáo dục trong năm học của nhà trường, các hướng dẫn của tổ chuyên môn để xây dựng Kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp.

c) Tích cực, sáng tạo, không ngừng học hỏi để đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực cho người học.

d) Thực hiện đúng các quy định về công tác chuyên môn.

đ) Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học.

e) Phối hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

g) Thực hiện các nhiệm vụ do Ban giám hiệu phân công.

h) Phối hợp với GVCN giáo dục học sinh cùng tiến bộ.

6. Đối với nhân viên

a) Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công theo từng vị trí công tác được giao.

b) Hỗ trợ giáo viên, các đoàn thể trong nhà trường giải quyết các vướng mắc hành chính đúng theo quy định.

c) Tích cực tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức.

d) Hỗ trợ cha mẹ học sinh, học sinh, công dân khi liên hệ công tác.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

Nhằm phát huy được sức mạnh của cộng đồng xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, cùng chung tay góp sức với nhà trường, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Huy động và duy trì sĩ số học sinh, đảm bảo kế hoạch phát triển giáo dục; Giữ vững kết quả của Phổ cập THCS, góp phần xây dựng và duy trì tốt chất lượng giáo dục mũi nhọn và chất lượng đại trà trong nhà trường, cụ thể như sau:

1. Phối hợp với UBND phường Hòa Khánh: Hỗ trợ các hoạt động giáo dục ngoài giờ, giáo dục đạo đức - pháp luật, đảm bảo an ninh trường học.

2. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường Hòa Khánh: Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn và kiểm tra định kỳ.

3. Phối hợp với Ban đại diện CMHS: Trao đổi thông tin học tập, rèn luyện của học sinh; huy động nguồn lực xã hội hóa.

4. Phối hợp với Đoàn phường, Hội khuyến học, các tổ chức xã hội: Tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền phòng chống tệ nạn.

5. Phối hợp với trạm y tế phường: Thực hiện chăm sóc sức khỏe học đường, phòng chống dịch bệnh.

6. Phối hợp với công an khu vực: Đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường.

7. Phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị tài trợ: Tổ chức hoạt động hướng nghiệp, hỗ trợ cơ sở vật chất.

8. Phối hợp giữa Ban giám hiệu - Giáo viên - Nhân viên - Tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng giảng dạy và quản lý.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

1. Tổ chức kiểm tra định kỳ việc thực hiện kế hoạch giáo dục tại các tổ chuyên môn.

2. Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo từng giai đoạn và nội dung cụ thể.

3. Tăng cường kiểm tra đột xuất đối với các hoạt động dạy học, nề nếp kỷ cương trường lớp.

4. Thu thập ý kiến phản hồi từ giáo viên, học sinh, phụ huynh để kịp thời

điều chỉnh kế hoạch.

5. Rà soát định kỳ kế hoạch giáo dục theo tháng, học kỳ, đảm bảo phù hợp thực tiễn.

6. Điều chỉnh kế hoạch linh hoạt theo tình hình thực tế (dịch bệnh, thiên tai, thay đổi chỉ đạo...).

7. Lập biên bản, báo cáo kết quả kiểm tra - giám sát, gửi các cấp quản lý đúng quy định.

8. Phân công rõ trách nhiệm từng bộ phận trong công tác kiểm tra, giám sát.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản đúng quy định.

2. Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về Ban giám hiệu để cùng bàn bạc và xây dựng các biện pháp giải quyết kịp thời.

3. Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động giáo dục của nhà trường cho Hiệu trưởng và các cấp quản lý.

4. Các bộ phận Báo cáo sơ kết công tác tháng và dự kiến Kế hoạch tháng tới về Hiệu trưởng vào ngày 25 hằng tháng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THCS Lương Thế Vinh. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có vướng mắc, có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND, UBMTTQ phường Hòa Khánh (để báo cáo);
- BTCTB, BGH, BTCD (để báo cáo);
- TTCM, TPT Đội (để báo cáo);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Viết Hùng